TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2025/DS-ST
Ngày: 03/6/2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Nguyệt Hồng**.
Các Hội thẩm nhân dân
1. Ông **Nguyễn Văn Vân.**
2. Bà **Lê Thị Ngọc Thúy.**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Quyên – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang: Bà Trần Thị Ngọc Tuyền – kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 137/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"*. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2025/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B;

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 T, phường L, quận H, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L – Tổng giám đốc Ngân hàng TMCPB.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đồng Anh Đ, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Củ Chi.

Địa chỉ: 216 -218 Tỉnh lộ , thị trấn C, huyện C, thành phố H.

Đại diện ủy quyền lại: Nguyễn Đắc T, sinh năm: 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: 216 -218 Tỉnh lộ , thị trấn C, huyện C, thành phố H.

2. Bị đơn: Đoàn Nhật T, sinh năm 1990; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp X, xã K, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng anh Nguyễn Đắc Thuật đại diện ủy quyền của Ngân hàng TMCP B trình bày: Hợp đồng tín dụng số 01/2015/2563079/HD ký ngày 23/11/2015 Ngân hàng cho anh T vay số tiền 150.000.000 đồng như sau: Ngày vay: 23/11/2015; Thời hạn vay: 36 tháng; Phương thức trả nợ: Vốn, lãi góp đều hàng tháng; Lãi suất: 13.5%/năm (lãi điều chỉnh theo quy định); Mục đích vay: Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của bên vay và gia đình tiêu dùng. Khách hàng vay tín chấp nên không có tài sản đảm bảo. Trong quá trình vay vốn từ ngày 23/11/2015 đến ngày 12/6/2017 khoản vay đã bị quá hạn gốc và lãi. Như vậy, đến ngày 02/6/2025 anh T còn nợ Ngân hàng vốn gốc là 70.900.000 đồng; Nợ lãi (tạm tính đến này 02/6/2025) là 80.921.383 đồng. Lãi phạt gốc quá hạn: 36.934.122 đồng. Đến nay hợp đồng tín dụng đã quá hạn và chuyển sang nợ quá hạn nên Ngân hàng TMCP B yêu anh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn còn nợ tổng cộng là: 70.900.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tính đến ngày thi hành án xong số tiền nợ. Yêu cầu trả làm 01 lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Đoàn Nhật T trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của Ngân hàng về số tiền vay là 150.000.000 đồng và hiện nay còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 70.900.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng. Nay đối với yêu cầu của Ngân hàng anh đồng ý trả nợ nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chăn nuôi bị thua lỗ nên xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ, xin không tính lãi.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Áp dụng điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[I] Về tố tụng:

Quan hệ mà các bên đang tranh chấp là *"Hợp đồng dân sự vay tài sản"* được qui định tại điều 463 Bộ luật Dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân

huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Về nội dung:

1. Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP B yêu cầu anh Đoàn Nhật T có nghĩa vụ trả số tiền vốn, lãi tạm tính đến ngày 02/6/2025 tổng cộng là 188.755.505 đồng và lãi phát sinh đến khi thi hành xong vốn gốc.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng tín dụng số 01/2015/2563079/HD ký ngày 23/11/2015 cho anh T vay số tiền 150.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án anh T thống nhất với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về số tiền vay vốn còn nợ tính đến ngày 02/6/2025 là 70.900.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh T trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn xin không trả lãi tiếp cho Ngân hàng. Phía ngân hàng không đồng ý với yêu cầu này của anh T. Hội đồng xét xử xét thấy theo nội dung hợp đồng tín dụng số 01/2015/2563079/HD ký ngày 23/11/2015 thì khách hàng vay phải có nghĩa vụ trả lãi đến khi trả xong vốn gốc nên ý kiến của anh không có cơ sở chấp nhận. Do đó đã đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B theo quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

2. Xét yêu cầu Ngân hàng TMCP B về thời gian trả số tiền vay vốn và lãi tạm tính đến ngày 02/6/2025 là 188.755.505 đồng và lãi phát sinh đến khi thi hành xong vốn gốc.

Tại phiên tòa hôm nay Ngân hàng yêu cầu anh T trả số tiền vay vốn và lãi làm một lần khi án có hiệu lực pháp luật, phía anh T xin trả mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy, đến nay anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng vay nên yêu cầu của Ngân hàng về thời gian trả là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3/ Về án phí: Yêu cầu của Ngân hàng được Hội đồng xét xử chấp nhận Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4/ Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;

Khoản 2 Điều 91, 98 Luật các tổ chức tín dụng

Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Xử

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B

Buộc anh Đoàn Nhật T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 02/6/2025 của Hợp đồng tín dụng số 01/2015/2563079/HD ký ngày 23/11/2015 là 188.755.505 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu bảy trăm năm mươi năm ngàn năm trăm lẻ năm đồng). (Trong đó: Nợ gốc khoản vay là 70.900.000 đồng; là 80.921.383 đồng; Lãi phạt gốc quá hạn: 36.934.122 đồng.)

Kể từ ngày 03 tháng 6 năm 2025 anh Đoàn Nhật T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Thời gian trả khi án có hiệu lực pháp luật.

2/ Về án phí:

Anh Đoàn Nhật T phải nộp 9.437.800 đồng (Chín triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn tám trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền 4.577.236 đồng (Bốn triệu năm trăm bảy mươi bảy ngàn hai trăm ba mươi sáu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0014124 ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THA huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu HS- AV.

LÊ THỊ NGUYỆT HỒNG